

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẮNG BÀNG
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2019/HS-ST
Ngày: 24-5-2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẮNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Quang Phước;

Ông Cao Hoài Hiem.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Hành - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thanh Giúp - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 30/2019/TLST-HS, ngày 23 tháng 4 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2019/QĐXXST-HS, ngày 13 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Võ Văn B, sinh năm 1997, tại tỉnh Tây Ninh.

Nơi cư trú: Ấp AT, xã AT, huyện TB, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn N (đã chết) và Võ Thị A; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 02-7-2018, Công an xã An Tịnh, huyện Trảng Bàng xử phạt 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”; nhân thân: Có tiền sự; bị bắt tạm giam từ ngày 17-01-2019 đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Chị Võ Thị Hoàng G, sinh năm 1996; cư trú tại: Ấp BB, xã TB, huyện TB, tỉnh Tây Ninh, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do mâu thuẫn tình cảm với chị Võ Thị Hoàng G nên vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 18-7-2018, Võ Văn B đến khu vực xã AH, huyện TB, tỉnh Tây Ninh tìm chị G. Khi đến khu vực Trạm xá xã AN, B nhìn thấy chị G đang ăn tối cùng với chị Nguyễn Thị T trong quán hủ tiếu của anh Nguyễn Văn H, B đi vào gặp chị G nói chuyện nhưng bị từ chối. Do bức tức, B lấy chìa khóa xe mô tô biển số 70H1-313.27 của chị G để trên bàn đi ra ngoài và kêu G ra ngoài nói chuyện. Thấy vậy, chị T đi theo B đòi lại nhưng B không trả lại, B đi ra phía sau quán lấy 01 cây dao tự chế dài 62cm (lưỡi bằng kim loại hình chữ “S” màu trắng dài 42cm; cán bằng kim loại, bên ngoài có quấn bọc nylon dài 20cm đã cắt giấu trước đó) cầm dao đến chém 01 cái trúng vào tay phải của chị T. Chị T và chị G bỏ chạy, B đuổi theo chị G chém 01 cái vào phía sau nhưng không trúng, chị G quay lại đứng đối diện với B, B dùng dao chém 02 cái vào người hướng từ trên xuống, từ phải sang trái, chị G đưa tay trái lên đỡ làm trúng vào cẳng tay và bị té ngã trong tư thế nằm ngửa, B tiếp tục dùng dao chém 02 cái tư thế ngang theo hướng từ phải sang trái vào cẳng chân trái gây thương tích. Sau đó, B quay sang dùng dao chém vào đuôi xe mô tô biển số 70H1-313.27 làm hư hỏng phần đuôi xe, lưỡi dao bị gãy rời khỏi cán, B vứt bỏ dao. Thấy chị G lâm vào tình trạng không thể chống cự được, B nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô của chị G để bỏ trốn nên B lấy xe mô tô chạy đi. B chạy xe đi một đoạn khoảng 100 mét thì dừng lại, tháo biển số xe bỏ vào bên trong cốp xe, lấy 01 cái ví màu đỏ của chị G có số tiền 10.000.000 đồng và chạy xe đến quán Karaoke “A” thuộc ấp HH, xã AH, huyện TB, tỉnh Tây Ninh để lại xe trước sân, bỏ trốn. Chị G được đưa đi cấp cứu và điều trị tại bệnh viện Chấn thương chỉnh hình Thành phố Hồ Chí Minh đến ngày 24-7-2018 xuất viện. Ngày 05-12-2018, chị G có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với B.

* Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 236/2018/TgT ngày 12-12-2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh Tây Ninh, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Võ Thị Hoàng G do thương tích gây nên hiện tại là 24%.

* Tại Kết luận định giá tài sản số 128/KLĐG ngày 06/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, xác định tài sản bị hư hỏng: 01 ốp sườn bên phải, 01 ốp sườn bên trái, 01 bộ đèn sau, 01 bao yên xe mô tô hiệu Honda, loại Vision, biển số 70H1-313.27 có tổng giá trị là 1.119.600 đồng.

* Tại Kết luận định giá tài sản số 13/KLĐG ngày 27/3/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, xác định: 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Vision, biển số 70H1-313.27 có giá trị 32.400.000

đồng.

Về bồi thường thiệt hại: Chị G yêu cầu bị cáo phải bồi thường tổng cộng là 57.119.000 đồng gồm các khoản sau:

- Chi phí điều trị, khám chữa bệnh nội trú ngày 19-7-2018: 6.440.000 đồng;
- Chi phí điều trị, khám chữa bệnh nội trú ngày 24-7-2018: 1.500.000 đồng;
- Chi phí các lần tái khám, tiền thuốc: 3.060.000 đồng;
- Tiền thuê xe các lần điều trị, tái khám: 10.000.000 đồng;
- Tiền mất thu nhập trong 05 tháng, mỗi tháng 4.000.000 đồng: 20.000.000 đồng;
- Trong thời gian tới, chi phí điều trị, tiền thuốc tại bệnh viện Chấn thương chỉnh hình: 5.000.000 đồng;
- Thiệt hại tài sản: 1.119.000 đồng.
- Tiền bị cáo chiếm đoạt số tiền mặt: 10.000.000 đồng.

Cáo trạng số 34/CT-VKS, ngày 22-4-2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Võ Văn B về tội “Cố ý gây thương tích” và “Cướp tài sản” theo khoản 2 Điều 134, khoản 1 Điều 168 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử.

Căn cứ khoản 2 Điều 134, khoản 1 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, 55 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Võ Văn B từ 03 đến 04 năm tù, về tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Võ Văn B từ 04 đến 05 năm tù, về tội “Cướp tài sản”.

Về bồi thường thiệt hại: Bị cáo B có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho chị G số tiền 50.791.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo B thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã nêu và đồng ý bồi thường cho bị hại như yêu cầu.

Tại phiên tòa bị hại chị G không yêu cầu bồi thường chi phí điều trị, tiền thuốc tại bệnh viện Chấn thương chỉnh hình số tiền 5.000.000 đồng vì thực tế chị chưa chi khoản này. Các khoản khác do chị cộng nhầm các hóa đơn nên tại phiên tòa chị thay đổi yêu cầu bồi thường, chị yêu cầu bị cáo B bồi thường tổng chi phí điều trị, tiền thuê xe là 39.672.000 đồng, tiền thiệt hại về tài sản là 1.119.000 đồng,

tiền mặt bị cáo B chiếm đoạt là 10.000.000 đồng. Chi yêu cầu bị cáo B bồi thường tổng cộng là 50.791.000 đồng.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xử nhẹ cho bị cáo để bị cáo sớm có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo, người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi của bị cáo thấy rằng: Do mâu thuẫn tình cảm, ngày 18-7-2018, tại khu vực ấp AQ, xã AH, huyện TB, tỉnh Tây Ninh, Võ Văn B sử dụng 01 cây dao dài 62cm chém 04 cái vào tay trái và chân trái của chị Võ Thị Hoàng G gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 24%. Khi chị G không thể chống cự được, B tiếp tục chiếm đoạt xe mô tô biển số 70H1-313.27 có giá trị 32.400.000 đồng và số tiền 10.000.000 đồng của chị G và bỏ trốn.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được kiểm tra tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác. Xét thấy, bị cáo là người xem thường pháp luật, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe và quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn ở địa phương.

Do đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích” và “Cướp tài sản” theo khoản 2 Điều 134, khoản 1 Điều 168 của Bộ luật Hình sự.

[3] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, cụ thể:

Tính chất vụ án rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hại lớn cho xã hội. Cần xử lý nghiêm bị cáo để đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có, tuy nhiên xét thấy

nhân thân của bị cáo xấu, đã có tiền sự về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đối với hành vi bị cáo B dùng dao đập phá xe mô tô biển số 70H1-313.27 làm thiệt hại 1.119.600 đồng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện Trảng Bàng đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Riêng chị Nguyễn Thị T bị chém gây thương tích, hiện chị T đã bỏ địa phương đi nơi khác, Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh để xử lý sau.

[4] Về bồi thường thiệt hại:

Tại phiên tòa bị hại thay đổi yêu cầu về bồi thường thiệt hại, tổng số tiền bị hại yêu cầu bồi thường là 50.791.000 đồng xét thấy có căn cứ và phù hợp quy định tại Điều 589, 590 Bộ luật Dân sự. Ngoài ra, bị cáo B cũng đồng ý bồi thường các khoản như yêu cầu của bị hại. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bị hại; bị cáo B có nghĩa vụ bồi thường cho chị G tổng cộng là 50.791.000 đồng.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 con dao và 01 cán dao là hung khí gây án không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016; bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.540.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 2 Điều 134, khoản 1 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 55 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Văn B 03 (ba) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Võ Văn B 04 (bốn) năm tù về tội “Cướp tài sản”.

Tổng hợp hình phạt bị cáo phải chịu là 07 (bảy) năm tù, thời gian chấp hành án tính từ ngày 17-01-2019.

2. Về bồi thường thiệt hại: Căn cứ vào Điều 589, 590 Bộ luật Dân sự.

Bị cáo B có nghĩa vụ bồi thường cho chị Võ Thị Hoàng G số tiền 50.791.000 (năm mươi triệu bảy trăm chín mươi một nghìn) đồng.

3. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án

xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 lưỡi dao dạng hình chữ “S”, bằng kim loại màu trắng, dài 42cm, phần rộng nhất 6,5cm, có một đầu nhọn, trên mặt lưỡi dao nhiều lỗ nhỏ, có ghi chữ “STAINLESS STEEL”; 01 cán dao bằng kim loại, dài 20cm được quấn bằng vải thun màu xanh, bên ngoài có quán bọc nilông.

5. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016;

Bị cáo Võ Văn B phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.540.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

6. Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

7. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Trảng Bàng;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Chi cục THADS huyện Trảng Bàng;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Công an cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo; người TGTG khác;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Cẩm